

Số: 1374/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 10 tháng 6 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo Hiện trạng môi trường  
tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016-2020

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2015/TT-BTNMT ngày 29/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 232/TTr-STNMT ngày 31/5/2021.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016-2020, gồm các nội dung sau:

- Tổng quan về điều kiện tự nhiên và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Bình;

- Sức ép của phát triển kinh tế - xã hội đối với môi trường;

- Hiện trạng môi trường nước mặt lục địa;

- Hiện trạng môi trường không khí;

- Hiện trạng môi trường đất;

- Hiện trạng đa dạng sinh học;

- Quản lý chất thải rắn;

- Biến đổi khí hậu, thiên tai và sự cố môi trường tỉnh Thái Bình;

- Tác động của ô nhiễm môi trường tỉnh Thái Bình;

- Công tác quản lý môi trường tỉnh Thái Bình;



- Các thách thức, phương hướng và giải pháp bảo vệ môi trường tỉnh Thái Bình;

- Kết luận và kiến nghị.

(Có Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016-2020 kèm theo).

**Điều 2.** Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thực hiện công khai Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016-2020 theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT

*DS*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Văn Hoàn

